TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:55/2017/DSST
Ngày: 05-9-2017
"V/v tranh chấp hợp đồng mua bán và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Minh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Viết Thanh.

2. Bà Bùi Thị Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy Tiên- Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Đạm- Kiểm sát viên.

Ngày 29-8 và 05-9-2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 07/2017/TLST - DS ngày 06-01-2017, về vụ án "*Tranh chấp hợp đồng mua bán và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 79/2017/QĐST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

1) Phạm Văn S, sinh năm 1930;

2) Phạm Minh Q, sinh năm 1970;

3) Phạm Thị L, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số 159, Tổ 5, ấp Tịnh M, xã T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Huỳnh Thanh H, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Tổ 9, ấp Mỹ Hưng H, xã M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn Phạm Văn Q, Phạm Thị L và bị đơn có mặt tại phiên tòa, riêng nguyên đơn Phạm Văn S có mặt tại phiên tòa và vắng mặt khi tuyên án)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Ông Phạm Văn S, Phạm Minh Q và bà Phạm Thị L trình: Ông H có mua 14 cây sao của gia đình các ông, bà với giá 20.000.000 đồng. Khi ông H đốn sao trong vườn nhà ông S, Q, bà L không cẩn thận để sao trúng vào nhà mồ làm nứt cây đà ngang dính liền với sàn nóc nhà làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến phần kết cầu toàn bộ nhà mồ với chiều ngang 5m, chiều dài 5,5m. Mức độ thiệt hại không thể sửa sơ sài nên ông S, Q, bà L yêu cầu ông H phải làm mới lại nóc sàn nhà mồ, giá trị phần nhà, nóc nhà sửa lại dự toán tổng cộng là 43.880.000 đồng gồm: Tiền vật tư là 28.880.000 đồng, tiền công thợ là 15.000.000 đồng (đập tháo dở vào xây mới).

Nay ông S, Q, bà L yêu cầu ông H bồi thường thiệt hại cho ông S, anh Q, bà L số tiền là 43.880.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm ông S, Q, chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu và cầu ông Hùng bồi thường thiệt hại cho ông S, Q, bà L số tiền là 43.880.000 đồng.

- Ông Huỳnh Thanh H trình bày như sau: Ngày 11/11/2016 ông Phạm Văn S có bán cho ông 14 cây sao với giá là 20.000.000 đồng, hai bên có làm mua bán giấy tay. Do ông S lớn tuổi nên để con gái là Phạm Thị L đứng tên mua bán. Sau khi ký hợp đồng ông đã giao đủ tiền, hẹn trong vòng 02 tuần sẽ đốn cây.

Do vườn cây rậm rạp khó khăn nên ông có giao khi đốn nếu cây có va chạm, thiệt hại chút đỉnh thì không được gây khó khăn thì ông S và Q chấp nhận.

Ngày 22/11/2016 ông có thuê Lê Hoàng G và hai người nữa đến đốn cây, đến cây cuối cùng thì do cây nặng kéo không lại nên cây ngã trúng vào mái nhà mồ của của gia đình ông S làm hư nóc nhà góc trái ngang khoảng 0,5m x dài 1,5m và lang cang phía ngoài cây đà góc trái có 02 vết nứt nhỏ. Ông có báo với ôn S hay và năn nỉ hứa sẽ khắc phục sửa chửa chổ bể và ông sẽ chịu trách nhiệm kêu thợ hồ làm lại như hiện trạng ban đầu, gia đình ông Sáu đồng ý.

Đến ngày 24/11/2016 ông kêu thợ hộ đến coi để tính giá xây sửa lại khoảng 3.000.000 đồng nhưng anh Q đổi ý buộc ông phải đập bỏ hết nóc làm mới, chỉ chừa lại 04 cây cột, ông không đồng ý thì ông Q yêu cầu ông bồi thường 20.000.000 đồng. Vụ việc đã được hòa giải ở Ban nhân dân ấp Tịnh M nhưng không thành.

Việc đốn cây làm bể một phần mái che nhà mồ là ngoài ý muốn, không ai cố ý nhưng ông Q đòi phải đập bỏ hết sửa lại hoàn toàn là cố tình làm khó cho ông. Hiện ông đã giao đủ tiền nhưng gia đình ông Q cố tình làm khó dễ.

Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phạm Văn S, Phạm Văn Q và bà Phạm Thị L trả cho ông 14 cây gỗ sao trị giá 20.000.000 đồng. Về phần bồi thường sửa chửa lại mái che nhà mồ thì ông đồng ý bồi thường 3.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm hai bên đã xác nhận giao số cây sao mau bán và giao tiền mua bán sao xong và ông Huỳnh Thanh H rút lại toàn bộ đơn khởi kiện về hợp

đồng mua bán. Về phần bồi thường thiệt hại thì ông đồng ý bồi thường theo quy định của pháp luật.

- Về tại liệu chứng cứ các bên cung cấp và Tòa án đã thu thập được gồm:

Về chứng cứ nguyên đơn giao nộp gồm:

1) Bảng kê chi phí xây dựng nhà mồ năm 2016 (bản photo);

2) Dự toán sửa chữa phần thiệt hại (bản photo).

Về chứng cứ bị đơn giao nộp gồm:

1. Giấy chứng minh nhân dân và Sổ hộ khẩu (Bản sao công chứng);

2. Biên bản hòa giải ấp Tịnh M (Bản photo);

3. Tờ mua bán (Bản photo);

Về chứng cứ Tòa án thu thập: Kết luận giám định của Trung tâm kiểm định chất lượng công trình xây dựng và Biên bản xem xét thẩm định tại chổ và định giá.

- Ý kiến của Viện kiểm sát: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ và chấp hành tốt, không có kiến nghị. Về thời hạn chuẩn bị xét xử, trong vụ án này, Tòa án chấp hành tốt về thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu của ông S, Q, bà L; đình chỉ yêu cầu của ông Huỳnh Thanh H về tranh chấp hợp đồng mua bán; chi phí giám định mỗi bên chịu 1/2 ; chi phí thẩm định thì ông Huỳnh Thanh H phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả xét hỏi công khai tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh tranh chấp: Nguyên đơn, bị đơn tranh chấp về hợp đồng mua bán và Bồi thường thiệt hại nên quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp "Hợp đồng mua bán và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng".

[2] Về thẩm quyền: Các bên thực hiện việc mua bán và xảy ra tranh chấp tại thành phố Cao Lãnh, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án thành phố Cao Lãnh theo quy định tại Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm d khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về tố tụng: Tại phiên tòa ông Huỳnh Thanh H rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với tranh chấp về hợp đồng mua bán; ông Q, ông S, bà L vẫn giữ nguyên yêu cầu về bồi thường thiệt hại nên ông Q, S, L trở thành nguyên đơn trong vụ án và ông H trở thành bị đơn.

[4] Về nội dung:

- Tại phiên tòa sơ thẩm các đương sự có yêu cầu như sau:

+ Ông S, anh Q, chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu và cầu ông H bồi thường thiệt hại cho ông S, anh Q, bà L số tiền là 43.880.000 đồng.

+ Ông H Rút lại toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với Hợp đồng mua bán; Về phần bồi thường thiệt hại thì đồng ý bồi thường theo quy định của pháp luật.

- Xét thấy:

+ Xét yêu cầu của ông S, ông Q, bà L yêu cầu ông H bồi thường số tiền là 43.880.000 đồng cho thấy: Việc hai bên mua bán với nhau 14 cây sao là có thật và hai bên đã kết thúc và giao nhận tiền, cây cối xong. Còn việc ông H thuê người đốn cây đã làm cây ngã vào nhà mồ làm nứt cây đà ngang dính liền với sàn nóc nhà làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến phần kết cầu toàn bộ nhà mồ với chiều ngang 5m, chiều dài 5,5m là hoàn toàn do lỗi của ông H và thực tế đã có thiệt hại xảy ra. Theo kết luật của Trung tâm kiểm định chất lượng công trình thuộc Sở xây dựng Đồng Tháp thì tổng thiệt hại (dự kiến sửa chửa lại) là 7.247.000 đồng và số tiền này phía ông Hùng đồng ý bồi thường cho ông S, Q và bà L. Do đó, chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của ông S, ông Q, bà L với số tiền được bồi thường là 7.247.000 đồng.

[5] Đối với việc rút lại toàn bộ yêu cầu về tranh chấp hợp đồng mua bán của ông Hùng, Hội đồng xét xử xét thấy việc mua bán hai bên đã kết thúc nên việc rút lại yêu cầu của ông H là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với tranh chấp hợp đồng mua bán . Trả lại tiền tạm ứng án phí và các tài liệu liên quan nếu ông H có yêu cầu.

[6] Đối với những người ông Huỳnh Thanh H thuê để đốn cây cho ông H dẫn đến gây thiệt hại nhưng ông H tự nguyện bồi thường không yêu cầu những người này liên đới bồi thường và phía ông Sáu, ông Q, bà L cũng không yêu cầu những người này. Do đó, Tòa án không xem xét đưa những người này vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi và nghĩa vụ lien quan trong vụ án.

[7] Về lãi suất chậm trả:

Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn không thống nhất tính lãi suất chậm trả do chậm thực hiện nghĩa vụ Thi hành án nên áp dụng mức lãi suất chậm trả theo qui định của tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

[8] Về chi phí giám định:

+ Về chi phí thẩm định và định giá là 700.000 đồng ông Hùng rút đơn yêu cầu tranh chấp Hợp đồng mua bán và tự nguyện chịu toàn bộ chi phí này. Xét thấy là phù hợp nên chấp nhận.

+ Chi phí giám định tổng cộng là 4.969.000 đồng. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên mỗi bên phải chịu ½ chi phí giám định là 2.348.000 đồng.

[9] Về phát biểu của Viên kiểm sát:

Tại phiên tòa Viện kiểm sát phát biểu việc chấp hành pháp luật, về tố tụng và đường lối giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí thì do yêu cầu nguyên đơn được chấp nhận một phần nên phải chịu án phí như sau:

+ Ông Huỳnh Thanh H phải chịu 362.000 đồng tiền án phí dân sự (7.247.000 đồng x 5%).

+ Ông Phạm Văn S, Phạm Văn Q và Phạm Thị L phải chịu 1.831.000 đồng ([43.880.000 đồng – 7.247.000 đồng x] 5%).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 91; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 584; 585 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí.

- Chấp một phần yêu cầu của ông Phạm Văn S, Phạm Văn Q và Phạm Thị L.

Buộc ông Huỳnh Thanh H có nghĩa vụ bồi thường chi phí sửa chửa, khắc phục nhà mồ gia đình ông Phạm Văn S, Phạm Văn Q và Phạm Thị L với số tiền là 7.247.000 đồng (Bảy triệu hai trăm bốn mươi bảy ngàn đồng).

* Về lãi suất chậm trả: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi cho số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Đình chỉ yêu cầu của ông Huỳnh Thanh H về việc yêu cầu khởi kiện hợp đồng mua bán. Trả lại tiền tạm ứng án phí và các tài liệu liên quan nếu nguyên đơn có yêu cầu.

* **Về chi phí giám định:**

+ Về chi phí thẩm định và định giá là 700.000 đồng ông H phải chịu và đã nộp chi xong.

+ Chi phí giám định tổng cộng là 4.969.000 đồng. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên mỗi bên phải chịu ½ chi phí giám định là 2.348.000 đồng. Do ông H đã nộp tạm ứng và chi xong nên ông Q, S và bà L phải nộp 2.348.000 đồng để trả lại cho ông H.

*** Về án phí:**

+ Ông Huỳnh Thanh H phải chịu 362.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và khấu trừ vào số tiền án phí được nhận lại la 500.000 đồng theo biên lai số 08234 ngày 04/01/2017. Ông Huỳnh Thanh H được nhận lại 138.000 đồng.

+ Ông Phạm Văn S, Phạm Văn Q và Phạm Thị L phải chịu 1.831.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm 1.007.000 đồng theo biên lai sô 08492 ngày 16/5/2017. Ông S, ông Q và bà L phải nộp tiến số tiền 830.300 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Phạm Văn S được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND TPCL;
- Đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- CC THADS TPCL;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Minh Tùng